

Số: 368 /BC-UBND

Chư Păh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 9 tháng đầu năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo 3 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn huyện Chư Păh

Theo Công văn số 1239/SLĐTBXH-BTXH ngày 14/5/2019 Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh về việc đề nghị báo cáo kết quả việc thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo 9 tháng đầu năm 2020; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 9 tháng đầu năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo 03 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn huyện, như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG.

Huyện Chư Păh có 97.457,68 ha, nằm ở khu vực phía Bắc tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp huyện Đăk Đoa (tỉnh Gia Lai); phía Tây giáp huyện Sa Thầy (tỉnh Kon Tum) và huyện Ia Grai (tỉnh Gia Lai); phía Nam giáp thành phố Pleiku và huyện Ia Grai (tỉnh Gia Lai), phía Bắc giáp thành phố Kon Tum và huyện Kon Rẫy (tỉnh Kon Tum). Huyện Chư Păh có 12 xã và 02 thị trấn; có 109 thôn, làng, tổ dân phố (73 thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số), trong đó có 41 thôn, làng đặc biệt khó khăn (32 thôn, làng thuộc xã khu vực III; 09 thôn, làng thuộc xã khu vực II); 01 xã khu vực I, 07 xã khu vực II và 06 xã khu vực III. Dân số toàn huyện có 19.783 hộ/76.514 khẩu; Trong đó, hộ đồng bào dân tộc thiểu số 9.909 hộ/41.616 khẩu, chiếm 54,39% dân số của toàn huyện. Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2019 là 8,57%, trong đó: tổng số hộ nghèo đồng bào DTTS chiếm 92,81% tổng số hộ nghèo của huyện. Tỷ lệ hộ cận nghèo đến cuối năm 2019 là 16,76%, trong đó: tổng số hộ nghèo đồng bào DTTS chiếm 82,65% tổng số hộ cận nghèo của huyện.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện:

Thực hiện Chương trình số 66-CTr/HU ngày 10/05/2018 của Huyện ủy về Chương trình thực hiện Nghị quyết số 05-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khóa XV) về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện. Phần đầu đến cuối năm 2020 toàn huyện tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 5,47%. Huyện ủy Chư Păh đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo hàng năm (giảm từ 2-3%/tổng số hộ) xem đây là chỉ tiêu cơ bản đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc huyện, Hội đồng nhân dân đã ban hành Nghị quyết về công tác giảm nghèo bền vững, Ủy ban nhân dân huyện đã có Quyết định giao chỉ tiêu giảm nghèo từng xã, thị trấn thực hiện; phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách các xã, thị trấn; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện các xã, thôn đặc biệt khó khăn và hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo, nhất là những xã phần đầu đạt chuẩn chương trình xây dựng nông thôn mới, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao;

Nhằm thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu kế hoạch năm 2020 Ủy ban nhân huyện đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 24/4/2020 về việc triển khai công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện năm 2020 và đăng ký chỉ tiêu giảm nghèo năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện rà soát, đánh giá khả năng phấn đấu vươn lên của các hộ nghèo, cận nghèo và đăng ký 613 hộ thoát nghèo trong năm 2020. Qua đó, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đều xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2020 cho địa phương mình.

2. Việc thành lập, kiện toàn và triển khai hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp:

Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh ban hành quyết định Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia huyện Chư Păh giai đoạn 2016-2020 do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, các Phó Chủ tịch làm Phó trưởng ban và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, các hội, đoàn thể huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn làm thành viên.

Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo là giúp UBND huyện phê duyệt Kế hoạch về nguồn vốn, mục tiêu, nhiệm vụ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia trong đó có chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững trong giai đoạn 5 năm; hướng dẫn và tổ chức triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện; lồng ghép, phân bổ mục tiêu, nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia cho các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn để thực hiện. Tham mưu UBND huyện huy động các nguồn lực của địa phương để bổ sung cho việc thực hiện các hoạt động, dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Công tác tuyên truyền giảm nghèo:

- Chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện và các phòng, ban, đơn vị tuyên truyền nhận thức rõ ý nghĩa, yêu cầu, mục tiêu giảm nghèo trong chiến lược kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện chương trình, thực hiện việc phân công các thành viên, hội viên của cơ quan, đơn vị giúp đỡ các thôn, làng nghèo, các hộ nghèo, gắn kết công tác kết nghĩa thôn, làng với công tác giảm nghèo. Thông qua hoạt động triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 9 tháng năm 2020 đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, vai trò, nhận thức của cán bộ, công chức trên địa bàn huyện nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững tại các phòng, ban, các xã, thị trấn nói chung.

- Nâng cao nhận thức cử người dân chủ động vươn lên thoát nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi: Việc đẩy mạnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền, vận động đã góp phần nâng cao nhận thức cho người nghèo về ý thức tự lực trong lao động sản xuất, thay đổi tư duy, thói quen canh tác áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cho người nghèo. Từ đó giúp cho người nghèo có nhận thức tích cực, tư duy tự phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững có sự chung tay giúp sức của Đảng, Nhà nước, của cộng đồng, của các tổ chức, cá nhân có điều kiện, khả năng về kinh tế.

4. Chế độ thống kê, báo cáo, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện:

Thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo định kỳ cho Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo huyện 6 tháng, 9 tháng và báo cáo hàng năm theo quy định của tỉnh.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm:

Chỉ đạo các phòng, ban ngành có liên quan thường xuyên kiểm tra thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo tại các thôn làng đặc biệt khó khăn thuộc UBND các xã, thị trấn, đồng thời kiểm tra hộ nghèo vay vốn và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích đồng thời xử lý các trường hợp vi phạm; kiểm tra tình hình chi trả Covid-19 cho các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn.

II. VIỆC BỐ TRÍ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH.

- Kết quả huy động nguồn lực: 13.664.000.000 đồng, trong đó:

+ Vốn được tỉnh và Trung ương cấp: 13.358.000.000 đồng;

+ Vốn từ ngân sách địa phương: 306.000.000 đồng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CỦA CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG.

1. Chương trình 135:

1.1. Tiểu dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất.

Tổng mức đầu tư là 3.027,4 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương: 2.405,0 triệu đồng, ngân sách tỉnh đối ứng là 240 triệu đồng, vốn huy động nhân dân đóng góp 3824 triệu đồng; đã giải ngân được đạt tỷ lệ 75,50%.

1.2. Tiểu dự án Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng.

a. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

Tổng mức đầu tư là 10.001,0 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương: 9.009 triệu đồng, ngân sách tỉnh đối ứng là 900 triệu đồng, vốn huy động nhân dân đóng góp 92 triệu đồng; đến nay phòng Dân tộc phối hợp với phòng Tài chính-Kế hoạch và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ cho các đơn vị gồm 15 công trình là 9.193 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương: 8.209 triệu đồng, ngân sách tỉnh đối ứng là 900 triệu đồng và huy động nhân dân đóng góp 84 triệu đồng; đã giải ngân được 86,51%. Đến nay có 15 công trình đường giao thông đã hoàn thành.

b. Duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng

Duy tu bảo dưỡng: 732 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương 666 triệu đồng, ngân sách tỉnh 66 triệu đồng. Đăng ký duy tu 03 đường giao thông, 01 nhà rông, 01 hệ thống nước tự chảy. Đến nay 01 công trình nhà rông, 03 đường giao thông đã thẩm định, phê duyệt; 01 hệ thống nước tự chảy đang trình phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định.

1.3. Dự án nâng cao năng lực cộng đồng.

Kế hoạch vốn giao 328 triệu đồng tổ chức tập huấn cho 328 người; UBND huyện chỉ đạo phòng Dân tộc phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng ở các xã đặc biệt khó khăn, làng đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 năm 2020 đến nay đã tổ chức tập huấn đạt 100% so với kế hoạch, giải ngân được 100%.

1.4. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài chương trình 30a và chương trình 135.

a. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế (tiểu dự án 2 - dự án 2).

- Trên địa bàn huyện có tổng số 10 xã và 01 thị trấn Ia Ly được hỗ trợ thực hiện Chương trình gồm:

+ Xã vùng III: xã Đăk Tơ Ver; Chư Đàng Ya; Ia Phí; Ia Ka; Hà Tây; Ia Kreng.

+ Xã vùng II: xã Ia Mơ Nông; Nghĩa Hòa; Hòa Phú; Ia Khuol và thị trấn Ia Ly.

- Tổng kinh phí thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế giảm nghèo bền vững thuộc Chương trình 135 là 3.027,4 triệu đồng, trong đó: Ngân sách trung ương: 2.405 triệu đồng, ngân sách địa phương: 240 triệu đồng và huy động nhân dân đóng góp: 382,4 triệu đồng.

- Tổng số có 11 dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế; số hộ tham gia 197 (trong đó gồm: 129 hộ nghèo; 82 hộ cận nghèo; 4 hộ mới thoát nghèo).

Hiện nay UBND các xã và thị trấn Ia Ly đã thực hiện hỗ trợ xong các hạng mục cho người dân được thụ hưởng; có 08/11 xã, thị trấn đã thực hiện giải ngân vốn (xã Hà Tây, Ia Phí, Đăk Tơ Ver chưa thực hiện giải ngân).

b. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135:

Trên địa bàn huyện có tổng 04 xã được hỗ trợ chương trình gồm: xã Ia Mơ Nông; Nghĩa Hòa; Hòa Phú; Ia Khuol.

- Tổng kinh phí thực hiện dự án cho các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 là 213,11 triệu đồng. Trong đó: Ngân sách Trung ương: 178 triệu đồng và huy động khác (nhân dân đóng góp công làm chuồng trại...): 35,11 triệu đồng. Tổng số hộ tham gia 18 hộ thuộc đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo tham gia dự án.

- Đến nay có 04/04 xã đã thực hiện giải ngân vốn, với tổng số tiền là 351,11 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn giao.

Nhìn chung, hầu hết các xã được hỗ trợ từ chương trình đều thực hiện đúng theo các hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, đúng quy định. Các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn xã, thị trấn được thực hiện đúng nội dung, đối tượng, mức hỗ trợ theo quy định. Việc hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo được lồng ghép với việc thực hiện các chính sách hỗ trợ khác, gắn với việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số mô hình bước đầu đã phát huy hiệu quả, góp phần chuyển đổi nhận thức của người dân, nhiều hộ đã vươn lên thoát nghèo.

1.5. Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin :

Trong 9 tháng đầu năm 2020 được tỉnh phân bổ dự án hỗ trợ nâng cao năng lực giảm nghèo và giám sát đánh giá thực hiện chương trình là 45 triệu đồng, vốn thực hiện hoạt động công tác truyền thông: 50 triệu đồng.

Huyện chỉ đạo phòng Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện thực hiện tuyên truyền vận động bằng nhiều hình thức như: tổ chức 01 hội nghị truyền thông chuyên đề cho các đối tượng là người nghèo, tuyên truyền, đưa tin 234 tin, 54 bài, phóng sự phát trên loa truyền thanh của huyện và tổ chức 350 buổi tuyên truyền lưu động về chính sách hỗ trợ cho người nghèo, Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân do đại dịch Covid -19 tại các xã, thị trấn trên địa bàn, đã

góp phần làm thay đổi nhận thức của người dân về công tác giảm nghèo bền vững; tập huấn, lồng ghép vào các hoạt động hội đoàn thể, trên sóng phát thanh của các huyện và hệ thống truyền thanh của các xã về nội dung, mục tiêu và các hoạt động của Chương trình 135.

2. Kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo:

2.1. Chính sách tín dụng: Tính đến nay toàn huyện đã tổ chức triển khai giải quyết cho trên 11.471 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn sản xuất, tổng dư nợ là 307 tỷ 214 triệu đồng.

Trong 9 tháng đầu năm 2020 phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện phối hợp với các tổ ủy thác vay vốn tại các xã, thị trấn triển khai thực hiện cho vay vốn là 50 tỷ 241.450.000 đồng, với 1.582 hộ. Cụ thể sau:

- + Cho vay hộ nghèo: 333 hộ với số tiền 3.730.000.000 đồng.
- + Cho vay hộ cận nghèo: 202 hộ với số tiền 13.135.000.000 đồng.
- + Cho vay hộ mới thoát nghèo: 118 hộ với số tiền 4.190.000.000 đồng.
- + Cho vay học sinh sinh viên: 254 hộ với 1.116.450.000 đồng
- + Cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn: 402 hộ với số tiền 13.570.000.000 đồng.
- + Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: 434 hộ với số tiền 8.580.000.000 đồng;
- + Cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở: 11 hộ với số tiền 275.000.000 đồng;
- + Cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Vốn vay giảm quyết việc làm: 168 hộ với số tiền 5.595.000.000 đồng.

2.2. Chính sách bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe cho người nghèo:

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai lập danh sách và cấp được 40.547 thẻ BHYT, gồm:

- + Hộ nghèo: 178 thẻ BHYT.
- + Hộ cận nghèo: 1245 thẻ.
- + Đồng bào dân tộc thiểu số : 34.322 thẻ.
- + Người dân đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn: 3449 thẻ.
- + Hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình: 1353 thẻ.

- Công tác chăm lo sức khỏe cho hộ nghèo cũng được quan tâm và thực hiện tốt; Đã cấp 8.720 thẻ BHYT người nghèo và cận nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số kinh phí 6,5 tỷ đồng. Trong 9 tháng có trên 695 lượt người nghèo, cận nghèo được khám chữa bệnh miễn phí tại các tuyến y tế; người nghèo mắc các bệnh nan y đều được tiếp cận với các dịch vụ y tế kỹ thuật cao một cách kịp thời có hiệu quả giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm bớt gánh nặng về chi phí khám chữa bệnh, có điều kiện thoát nghèo và hạn chế tái nghèo.

2.3. Chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo:

UBND huyện chỉ đạo phòng Kinh tế -Hạ tầng phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát các hộ đã phê duyệt có nhu cầu làm nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ có 11 hộ nghèo vay vốn hỗ trợ nhà ở với số tiền 275 triệu đồng.

2.4. Chính sách hỗ trợ giáo dục:

Các chính sách hỗ trợ giáo dục cho con em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang đi học các cấp học phổ thông , trung cấp, cao đẳng, đại học được miễn , giảm, hỗ trợ

chi phí học theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Quyết định số 116/2016/QĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ. Trong năm 9 tháng đầu năm 2020 huyện chỉ đạo ngành giáo dục triển khai lên danh sách các học sinh con hộ nghèo, cận nghèo được miễn giảm học phí theo quy định để hỗ trợ chi phí học tập cho 3.532 học sinh, Mầm Non, Tiểu học và THCS với số tiền 4.303.816.222 đồng.

2.5. Hỗ trợ hộ nghèo làm nhà tiêu hợp vệ sinh:

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động vận động các hộ gia đình nghèo thiếu hụt về tiêu chí nhà vệ sinh trực tiếp vận động gia đình anh, em dòng hộ giúp các hộ này xây dựng nhà hợp vệ sinh để đảm bảo được vệ sinh, môi trường chung của huyện.

2.6. Chính sách trợ giúp pháp lý:

UBND huyện giao phòng tư pháp huyện phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện tổ chức tuyên truyền các chính sách pháp luật.

2.7. Chương trình Hỗ trợ các mặt hàng chính sách:

Triển khai thực hiện nguồn kinh phí chi đảm bảo xã hội theo Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai. Phòng Dân tộc đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Tổng hợp danh sách cho 149 hộ nghèo đồng bào DTTS được hỗ trợ bò cái sinh sản, phân bón NPK năm 2020 trình Ủy ban nhân dân huyện gửi Ban Dân tộc tỉnh theo đúng quy định.

2.8. Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo:

Để giảm bớt khó khăn hộ nghèo thu nhập chi trả tiền điện sinh hoạt theo Quyết định 28/2014/QĐ-CP ngày 7/4/2014 và Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phân bổ kinh phí kịp thời và tổ chức cấp hỗ trợ đến tay hộ nghèo được 1.689 hộ nghèo theo quy định, với tổng kinh phí hỗ trợ 744.849.566.000 đồng.

2.9. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Lao động, TBXH, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai đào tạo nghề cho 07 lớp trồng, chăm sóc cà phê, chăn nuôi, sửa chữa điện sinh hoạt và lớp nề cho 186 học viên tại các xã Hòa Phú, Ia Kreng, Chư Đăng Ya, Hà Tây và Nghĩa Hòa với số tiền 420.240.000 đồng.

IV. HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ GIẢM NGHÈO CỦA CÁC HỘI, ĐOÀN THỂ, ĐƠN VỊ LỰC LƯỢNG VỮ TRANG VÀ CỘNG ĐỒNG.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện đã vận động Quỹ vì người nghèo và Ngân hàng Nông nghiệp PTNT huyện Chư Păh hỗ trợ xây dựng 08 nhà ở cho hộ nghèo tại các xã với số tiền 285.000.000 đồng(Trong đó: Mặt trận 06 nhà, ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện Chư Păh: 02 nhà).

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 9 tháng năm 2020 đã được cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm thực hiện; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được triển khai đồng bộ với nội dung, giải pháp phù hợp, đáp ứng được nhu cầu thực tế, giải quyết được một phần khó khăn, bức xúc của người nghèo. Các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo đã được lồng ghép trong quá trình triển khai, sau khi hoàn thành sẽ góp phần tạo điều kiện cho người nghèo phát triển kinh tế gia đình để vươn

lên thoát nghèo. Người nghèo người cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số đã tiếp cận tốt hơn các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững của Nhà nước; cơ sở hạ tầng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng tiếp tục được quan tâm đầu tư; đời sống của người nghèo không ngừng được cải thiện, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những khó khăn như: Một số xã xây dựng kế hoạch giảm nghèo còn chậm, việc chỉ đạo tổ chức thực hiện giảm nghèo bền vững ở một số phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn chưa kịp thời chưa thường xuyên đồng bộ; nhận thức của một số cán bộ cơ sở về tầm quan trọng của công tác giảm nghèo bền vững chưa tốt; việc triển khai các Chương trình, Dự án về công tác giảm nghèo còn chậm, công tác thông tin báo cáo không kịp thời chính xác làm ảnh hưởng chung đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thực hiện chương trình giảm nghèo trên địa bàn.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020.

Trong 3 tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. NHIỆM VỤ:

1. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và nhân dân trong công tác giảm nghèo; làm chuyển biến, thay đổi nhận thức trông chờ, ỷ lại, đồng thời kích lệ ý chí tự giác phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chế độ an sinh xã hội.

2. Kiện toàn bộ máy làm công tác giảm nghèo từ huyện đến xã, thị trấn, đảm bảo vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá, giám sát thực các chương trình đảm bảo hiệu quả, đúng mục tiêu, đúng đối tượng; tổ chức tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 trên địa bàn huyện.

3. Giải quyết các chế độ chính sách cho hộ nghèo, cận nghèo một cách kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng, tránh trường hợp trùng, sai, sót đối tượng.

4. Đẩy nhanh tiến độ và thực hiện đầy đủ các chương trình, dự án giảm nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo. Tập trung giải quyết hỗ trợ về vốn sản xuất, hỗ trợ về nhà ở, bảo hiểm y tế, nước sinh hoạt, thủy lợi, hỗ trợ giống cho trồng trọt và chăn nuôi... Trước hết ưu tiên giải quyết cho những hộ đăng ký thoát nghèo trong năm 2020. Đối với hộ nghèo khó khăn về nhà ở không có khả năng tự khắc phục được, hàng năm xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để tiếp tục giải quyết vấn đề nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2019. Hàng năm ưu tiên hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng ở các xã đặc biệt khó khăn, có đủ công trình hạ tầng thiết yếu, các xã xây dựng nông thôn mới trong năm 2019.

6. Gắn kết công tác giảm nghèo với các dự án khuyến nông , khuyến lâm ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo được tham gia , hưởng lợi từ các dự án trên địa bàn các xã , thị trấn. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, kinh tế hộ gia đình và khả năng tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm.

7. Ưu tiên cho người nghèo, cận nghèo được đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Khuyến khích các tổ chức , cá nhân , doanh nghiệp trên địa bàn thành phố hỗ trợ về vật chất , công cụ sản xuất , tiếp nhận lao động tại chỗ vào làm việc.

8. Tạo cơ hội, điều kiện cho người nghèo tiếp cận, tham gia thụ hưởng các chính sách xã hội, dịch vụ về y tế, về giáo dục - đào tạo, về văn hoá, dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em...

9. Tăng cường đầu tư các nguồn lực cho giảm nghèo, tập trung đầu tư các nguồn lực thông qua việc lồng ghép thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo từng vùng, từng địa bàn xã, thị trấn.

10. Cùng với các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước sự nỗ lực của chính bản thân hộ nghèo, cận nghèo Ủy ban nhân dân Mặt trận và các đoàn thể ở xã, thị trấn vận động các các doanh nghiệp các nhà hảo tâm trên địa bàn để cùng chung tay góp sức với địa phương giúp đỡ hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp đối với hộ nghèo, cận nghèo về vật chất giải quyết việc làm và các phương tiện sản xuất khác nhằm tạo điều kiện cho người nghèo ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo bền vững

11. Phấn đấu cuối năm 2020 toàn huyện giảm 613 hộ nghèo, đạt 100% kế hoạch tỉnh giao, giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 5,47%.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nhóm giải pháp thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo, cận nghèo, cần tập trung vào các chính sách sau:

- Thực hiện chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, cận nghèo. Giải quyết cho 100% hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu vay vốn được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với chương trình cho vay giải quyết việc làm cho người lao động, ưu tiên cho nhóm hộ nghèo, cận nghèo. Ưu tiên giải quyết đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “*đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020*” cho người nghèo, người cận nghèo đối với các xã.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tiêu chuẩn về nhà ở theo quy định và Quyết định 455/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện tốt chính sách về y tế cho người nghèo, cận nghèo, đảm bảo các hộ nghèo, cận nghèo được tham gia bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh theo quy định của Luật Bảo hiểm Y tế, Luật Khám chữa bệnh và các quy định khác của Nhà nước.

- Thực hiện tốt chính sách về giáo dục cho người nghèo, cận nghèo, đảm bảo cho người nghèo, cận nghèo được miễn, giảm, vay vốn hỗ trợ chi phí học tập và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ tiền điện cho người nghèo theo Nghị quyết số 40/NQ-CP và hộ chính sách xã hội theo Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày

30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện và Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt cho người nghèo và người nghèo là người dân tộc thiểu số theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác của Nhà nước và các chính sách khác về đất đai.

2. Nhóm giải pháp hỗ trợ của địa phương và cộng đồng dân cư:

- Tăng cường vận động xây dựng Quỹ “Ngày vì người nghèo” để bổ sung nguồn lực hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ các đối tượng người nghèo, cận nghèo về vật chất, tinh thần để người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo, đặc biệt đối với các hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội.

- Ngoài nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, tranh thủ huy động các nguồn lực từ cộng đồng xã hội, đoàn thể, các doanh nghiệp, người dân hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính trong công tác giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần hỗ trợ cho các hộ nghèo có điều kiện thoát nghèo bền vững.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch giảm nghèo gắn kết, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đầu tư phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng gắn với các chính sách an sinh xã hội.

- Các hộ nghèo sản xuất nông, lâm nghiệp được ưu tiên trong chuyển giao khoa học kỹ thuật và hướng dẫn cách làm ăn.

- Thực hiện các biện pháp giải quyết việc làm đạt chỉ tiêu năm 2019. Đề nghị các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tiếp nhận lao động tại chỗ vào làm việc, ưu tiên lao động là người nghèo và cận nghèo.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ nghèo, cận nghèo được miễn, giảm các khoản đóng góp ở các xã, thị trấn để các đối tượng này an tâm tập trung lao động, sản xuất tăng thu nhập ổn định cuộc sống.

- Hàng năm, huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác giảm nghèo, chính sách đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho 100% cán bộ xã, phường, điều tra viên phụ trách công tác giảm nghèo.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 9 tháng đầu năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện công tác giảm nghèo 3 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH tỉnh;
- TT Huyện ủy ;
- TT HĐND huyện ;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Thành viên BCE CCTMT QG huyện;
- Phòng LĐTB&XH;
- UBND các xã, TT;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT-VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Thanh

